

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGH H
TỈNH CM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 20-12-2021
“V/v tranh chấp xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGH H, TỈNH CM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Đỗ Trọng Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngh H, tỉnh CM.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngh H, tỉnh CM xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc: “Tranh chấp xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Chí Ngh , sinh năm 1985. (xin vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp Ông Q, xã Tân Ân T, huyện Ngh H, tỉnh CM.

- Bị đơn: Chị Tiết Mỹ T, sinh năm 1983. (xin vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp Tân T, xã Tân Ân T, huyện Ngh H, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện đề ngày 02/11/2021 và Đơn xin vắng mặt đề ngày 01/12/2021 nguyên đơn anh Lê Chí Ngh trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị Tiết Mỹ T tự Ngh chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Ân T, huyện Ngh H vào ngày 22/6/2009. Trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Anh và chị T đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay cảm thấy vợ chồng không còn chung sống được nữa nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Tiết Mỹ T.

- Về con chung: Có 01 người con tên Lê Tiết Thanh M, sinh ngày 15/10/2012, hiện đang sống cùng chị T. Sau khi ly hôn, anh đồng ý giao con cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng theo Ngh vọng của con, anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con 750.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại Đơn yêu cầu vắng mặt đề ngày 25/11/2021 chị Tiết Mỹ T trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh Lê Chí Ngh tự Ngh chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Ân T, huyện Ngh H vào năm 2009. Trong hơn 05 năm chung sống chị và anh Ngh thường bất đồng quan điểm, nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, từ đó dẫn đến hôn nhân không đạt được hạnh phúc như mong muốn. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên anh Ngh yêu cầu ly hôn thì chị đồng ý.

- Về con chung: Có 01 người con tên Lê Tiết Thanh M, sinh ngày 15/10/2012, hiện đang sống cùng chị. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Ngh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Chí Ngh và chị Tiết Mỹ T có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Lê Chí Ngh khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Tiết Mỹ T có địa chỉ cư trú: Ấp Tân T, xã Tân Ân T, huyện Ngh H, tỉnh CM nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngh H, tỉnh CM theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Anh Lê Chí Ngh và chị Tiết Mỹ T có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh Ngh và chị T.

[2] Về hôn nhân: Anh Ngh và chị T tìm hiểu và tiến đến hôn nhân vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Ân T, huyện Ngh H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 106/2009 ngày 22 tháng 6 năm 2009. Do đó, hôn nhân giữa anh Ngh và chị T là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của anh Ngh và chị T là có xảy ra, anh Ngh và chị T đều thừa nhận vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không đạt được hạnh phúc. Mặt khác, từ lúc sống ly thân đến nay anh Ngh và chị T cũng không giải quyết được mâu thuẫn, giữa vợ chồng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho anh chị. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức

trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lê Chí Ngh , anh Ngh được ly hôn với chị Tiết Mỹ T.

[3] Về nuôi con chung: Anh Ngh và chị T có 01 người con tên Lê Tiết Thanh M, sinh ngày 15/10/2012, hiện đang sống cùng chị T. Sau khi ly hôn, anh Ngh và chị T đều có ý kiến thống nhất giao Lê Tiết Thanh M cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng theo Ngh vọng của cháu con. Do đó, để không làm xáo trộn cuộc sống, cũng như tôn trọng theo Ngh vọng của cháu M giao cháu Lê Tiết Thanh M cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị T yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật, anh Ngh thống nhất cấp dưỡng nuôi con 750.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét mức cấp dưỡng là phù hợp nên cần buộc anh Ngh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Lê Tiết Thanh M, sinh ngày 15/10/2012 mỗi tháng 750.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Ngh không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Lê Chí Ngh phải chịu 300.000 đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con anh Ngh phải chịu 300.000 đồng. Anh Ngh đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019850 ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngh H, tỉnh CM được chuyển thu, phần còn lại anh Ngh tiếp tục nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Chí Ngh , anh Ngh được ly hôn với chị Tiết Mỹ T.

2. Về nuôi con chung: Giao 01 người con chung tên Lê Tiết Thanh M, sinh ngày 15/10/2012 cho chị Tiết Mỹ T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Chí Ngh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 750.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Ngh không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Lê Chí Ngh phải chịu 300.000 đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con anh Ngh phải chịu 300.000 đồng. Anh Ngh đã nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019850 ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngh H, tỉnh CM được chuyển thu, phần còn lại anh Ngh tiếp tục nộp.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngh H;
- Chi cục THADS huyện Ngh H;
- Tòa án tỉnh CM;
- UBND xã Tân Ân T;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn A Đam